TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. NT **TỈNH KH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Pc**
Số:1027/2022/QĐST-HNGĐ	*NT, ngày 26 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1487/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn*: Ông **Mai Đông P** – sinh năm 1977.
Địa chỉ HKTT: 09 Lãn Ông, phường XH, NT, KH.
* *Bị đơn*: Bà **Lê Thị Thanh T** – sinh năm 1984.
Địa chỉ HKTT: 09 Lãn Ông, phường XH, NT, KH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông **Mai Đông P** và bà **Lê Thị Thanh T** thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Mai Đông P được trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung: cháu Mai Lê Như N (sinh ngày 18/01/2009); cháu Mai Lê Kim T (sinh ngày 03/02/2012).

Bà Lê Thị Thanh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Mai Hoàng Sơn (sinh ngày 07/10/2015).

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông P và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Mai Đông P và bà Lê Thị Thanh T có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Ông P và bà T, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Ông Mai Đông P tự nguyện nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật. Như vậy, ông P phải nộp số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi*

nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010797 ngày 14/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT. Hoàn lại cho ông Mai Đông P số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng.)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh KH;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. NT (2 bản);
- Chi cục THA dân sự Tp. NT;
- UBND phường XH, NT, KH; (số 112 ngày 27/11/2007).
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đàm Thị Bích Ngọc